

Số: 93 /BC-BVĐK

Hung Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Kim Động
Số giấy phép hoạt động 414/HY-GPHĐ Cơ quan cấp Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
ngày 27 tháng 1 năm 2026.

Địa chỉ: Số 44 đường Tân Hưng, Thôn Lương Hội, Xã Lương Bằng, Tỉnh
Hưng Yên.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCCKII. Phạm Khả Song

Điện thoại liên hệ: 0916.745.566

Email: ttytkimdong@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh,
chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội
dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: danh mục kèm theo Phụ lục 1.
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: danh mục kèm theo Phụ lục 2.
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:
không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 100

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 1.200.000đ/tháng/học viên.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công
bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ



[Handwritten signature]

Phạm Khả Song



Phụ lục 1

ĐỐI TƯỢNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số 93 /BVĐK của Bệnh viện đa khoa Kim Động ban hành ngày 14 tháng 4 năm 2026)

TT	ĐỐI TƯỢNG
1.	Bác sỹ Y khoa, đa khoa
2.	Bác sỹ Y học cổ truyền
3.	Y sỹ đa khoa
4.	Y sỹ Y học cổ truyền
5.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng
6.	Kỹ thuật Y xét nghiệm y học
7.	Kỹ thuật Y phục hồi chức năng
8.	Nữ hộ sinh



DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số **93** /BVĐK của Bệnh viện đa khoa Kim Động ban hành ngày **14** tháng **4** năm 2026)

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	ghi chú
1	Phạm Khả Song	0001737/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Giám đốc, BSCKII, làm chuyên môn tại Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh; khám bệnh ngoại trú khoa Khám bệnh		
2	Vũ Đức Tuấn	003444/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB CK Răng-Hàm-Mặt	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó Giám đốc, BSCKI, điều trị nội trú tại Khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
3	Hoàng Thị Đông	006235/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
4	Trương Thị Thu Hằng	0001735/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung khám chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số QĐ 17/QĐ-SYT ngày 09/01/2018 của Sở Y tế Hưng Yên	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	BSCKI, Trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		

5	Phạm Thị Huệ	003829/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Khám bệnh		
6	Phạm Thị Huệ	003832/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
7	Nguyễn Mai Quyên	0001734/HY-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Khám chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 24/QĐ-SYT ngày 09/01/2018 của Sở Y tế Hưng Yên	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
8	Bùi Văn Tùng	003839/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bổ sung Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo Quyết định số 169/QĐ-SYT ngày 29/3/2017	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		
9	Ngô Thị Thu Hương	003833/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Quyết định 678/QĐ-TTYYT ngày 16/10/2025 thực hiện Phục hồi chức năng cơ bản	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa YHCT&PHCN, khám bệnh ngoại trú và điều trị nội trú khoa YHCT&PHCN		
10	Nguyễn Thị Thanh Hồng	0001628/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung khám chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 23/QĐ-SYT ngày 09/01/2018 của Sở Y tế Hưng Yên	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Trưởng Khoa Nội-Nhi, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		

11	Nguyễn Thị Đua	003857/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
12	Tạ Văn Soan	0002875/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa theo Quyết định số 1136/QĐ-SYT ngày 29/10/2024 của Sở Y tế Hưng Yên	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
13	Nguyễn Hùng Vương	004763/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại theo Quyết định số 398/QĐ-SYT ngày 07/05/2024 của Sở Y tế Hưng Yên; Nội soi tai mũi họng theo quyết định số 684/QĐ-TTYT ngày 16/10/2025	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
14	Phùng Thị Kim Dung	0001696/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Truyền nhiễm, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		
15	Lưu Thị Minh Phương	005925/HY-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT; thực hiện kỹ thuật Phục hồi chức năng theo Quyết định số 686/QĐ-TTYT ngày 16/10/2025	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa YHCT&PHCN, khám bệnh ngoại trú và điều trị nội trú khoa YHCT&PHCN		
16	Nguyễn Thị Hải Thanh	004383/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, khám bệnh ngoại trú tại Khoa Khám bệnh		

17	Ngô Tuấn Anh	003547/HY-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
18	Bùi Thị Nhạn	0003391/HY-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
19	Nguyễn Thị Hoa	0001739/HY-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Kỹ thuật viên trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
20	Nguyễn Thị Lựu	001633/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Khám bệnh		
21	Ngô Thị Hà	0001620/HY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội-Nhi		

22	Nguyễn Thị Thường	001711/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh		
23	Hoàng Thị Yến	001145/HY-GPHN	Điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Mây	001636/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
25	Đỗ Thị Hoa	001631/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Nội-Nhi		

26	Nguyễn Thu Hường	001722/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Nội-Nhi		
27	Ngô Thị Hảo	001732/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Nội-Nhi		
28	Nguyễn Thị Tuyết	001635/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Nội-Nhi		
29	Đào Thị Thu Hương	0001629/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		

30	Đoàn Thị Huệ	001144/HY-GPHN	Điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		Cập nhật chứng chỉ hành nghề
31	Trần Thị Kim Loan	0001695/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Truyền nhiễm		
32	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001688/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng KH-NV-ĐD, làm chuyên môn tại Khoa khám bệnh		
33	Nguyễn Thị Hoa	001692/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng KH-NV-ĐD, làm chuyên môn tại Khoa khám bệnh		

34	Phạm Thị Nga	001621/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
35	Nguyễn Thị Thủy	001733/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nữ hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		
36	Trần Thị Phương Thanh	001691/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nữ hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		
37	Nguyễn Thị Lương	003840/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nữ hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		

38	Đào Đức Cường	0001661/H Y-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
39	Trương Văn Hòa	0001708/H Y-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
40	Phạm Thị Huế	0001724/H Y-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Quyết định 677/QĐ-TTYYT ngày 16/10/2025 về Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng cơ bản	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		
41	Quách Dương Hùng	0001654/H Y-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Cử nhân sinh học, Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		

42	Tạ Thị Thúy Thanh	003856/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
43	Phạm Thị Quỳnh Anh	003841/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nữ hộ sinh trưởng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		
44	Trần Thị Phương	004668/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng		
45	Trần Thị Thùy	004669/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa xét nghiệm	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		
46	Đỗ Văn Quân	0002545/HY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng trưởng -Khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		

47	Nguyễn Thị Thanh Huyền	004865/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
48	Lê Thị Thủy	004173/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Nữ hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		
49	Lê Thị Thanh Huệ	001221/HY-GPHN		7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Cập nhật GPHN	
50	Trần Thị Tân	000405/HY-GPHN		7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng		
51	Ngô Thị Kim Anh	004869/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh		

52	Tường Thị Thu Hồng	005444/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng, làm chuyên môn tại Khoa Khám bệnh		
53	Nguyễn Thị Hương	005471/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Truyền nhiễm		
54	Phạm Thị Hà Thanh	004377/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
55	Nguyễn Tuấn Anh	006201/HY-CCHN	Theo TT10/2015/TTLT-HYT- BNV ngành Y sỹ; Quyết định số 687/QĐ-TTYT ngày 16/10/2025 thực hiện hỗ trợ nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh		

56	Vũ Thị Hương	004854/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng		
57	Nguyễn Đức Việt	006061/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Bổ sung Nội soi đường tiêu hóa trên theo Quyết định 679/QĐ-TTYYT ngày 16/10/2025	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, khám bệnh ngoại trú tại khoa Khám bệnh		
58	Phạm Thị Hồng Len	111/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
59	Nguyễn Thị Thu Hiền	112/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		

60	Đoàn Thị Anh	113/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-TTB y tế		
61	Lưu Thị Thu Hương	489/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
62	Nguyễn Việt Hùng	350/HY-CCHN	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
63	Phạm Thị Trang	2360/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		

64	Vũ Thị Huyền	2090/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Dược sĩ khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
65	Nguyễn Văn Thiệu	114/CCHN-D-SYT-HY	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc, Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó trưởng khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
66	Lưu Minh Đức	246/HY-CCHND	bán lẻ thuốc, đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí: người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của Nhà thuốc, Quầy thuốc, tủ thuốc TYT xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Phó Giám đốc, làm chuyên môn tại khoa Dược, Vật tư-Thiết bị y tế		
67	Đào Ngọc Oanh	0001652/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng phòng KH-NV-DD, làm chuyên môn tại Khoa Truyền nhiễm		

IỆN
 O A
 Ộ NG

68	Đào Xuân Trường	006210/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ Khoa CC-HSTC&CD, khám bệnh ngoại trú tại khoa Khám bệnh		
69	Đào Thị Minh Tuyết	0001727/HY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh		

70	Nguyễn Thị Tam	000720/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh		
71	Đào Thị Huệ Chi	001229/HY-GPHN	Y học cổ truyền	7h30 -12h00; 13h00- 16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực	Bác sĩ	chứng chỉ mới	

**NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ Y KHOA
ĐA KHOA, BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN, BÁC SĨ Y HỌC DỰ PHÒNG, Y
SĨ, ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, NỮ HỘ SINH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIM ĐỘNG**

(Ban hành kèm theo Bản công bố 93 /BVĐK ngày 14 tháng 4 năm 2026)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 về việc hướng dẫn Luật Khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng Bộ y tế ban hành;

Căn cứ Quyết định 2360/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Tổ chức lại 08 Trung tâm Y tế thành 08 Bệnh viện đa khoa thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 26/03/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa Kim Động trực thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-SYT ngày 27/01/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp thay đổi tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 414/HY-GPHĐ cấp ngày 27/01/2026 của Giám đốc Sở Y tế Hưng Yên.

II. THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG THỰC HÀNH TẠI CÁC KHOA

2.1. Đối với Bác sĩ Y khoa: Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc: 03 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa Ngoại và răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng: 02 tháng

+ Thời gian thực hành tại khoa Nội – khoa Nhi: 03 tháng

+ Thời gian thực hành tại khoa Phụ sản: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa Truyền nhiễm là: 01 tháng.



- + Thời gian thực hành tại khoa Khám bệnh là: 01 tháng
- + Thời gian thực hành tại khoa YHCT & PHCN là: 01 tháng
- + Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho bác sĩ Y khoa theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.2. Đối với Bác sĩ Y học cổ truyền: Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng trong đó:

- + Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc: 03 tháng.

- + Thời gian thực hành tại khoa YHCT - PHCN: 09 tháng

- + Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho bác sĩ chuyên khoa theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.3. Đối với Y sĩ đa khoa: Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh với chức danh y sĩ là 09 tháng trong đó:

- + Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc là: 03 tháng

- + Thời gian thực hành tại khoa Nội –Nhi: 01 tháng

- + Thời gian thực hành tại khoa Ngoại và răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng: 01 tháng

- + Thời gian thực hành tại khoa Phụ sản: 01 tháng.

- + Thời gian thực hành tại khoa Truyền nhiễm là: 01 tháng

- + Thời gian thực hành tại khoa Khám bệnh là: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa YHCT - PHCN là: 01 tháng

+ Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho y sỹ đa khoa theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.4. Đối với Y sỹ Y học cổ truyền: Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc: 03 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa YHCT - PHCN: 06 tháng

+ Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho bác sỹ chuyên khoa theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.5. Đối với Điều dưỡng: Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc là: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa Nội – Nhi: 01 tháng

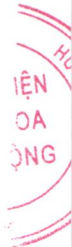
+ Thời gian thực hành tại khoa Ngoại và răng hàm mặt – Mắt – Tai mũi họng: 01 tháng

+ Thời gian thực hành tại khoa Phụ sản: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành tại khoa Truyền nhiễm là: 01 tháng

+ Thời gian thực hành tại khoa Khám bệnh là: 01 tháng.

+ Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật



khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho điều dưỡng, kỹ thuật viên y theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.6. Đối với Kỹ thuật y xét nghiệm y học: Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc là: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành khoa Xét nghiệm là: 05 tháng.

+ Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho điều dưỡng, kỹ thuật viên y theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.7. Đối với Kỹ thuật y phục hồi chức năng: Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc là: 01 tháng.

+ Thời gian thực hành khoa YHCT - PHCN là: 05 tháng.

+ Lồng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho điều dưỡng, kỹ thuật viên y theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

2.8. Đối với Nữ Hộ sinh: Thời gian thực hành là 06 tháng trong đó:

+ Thời gian thực hành tại khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực và chống độc là: 01 tháng

+ Thời gian thực hành tại khoa Phụ sản là: 05 tháng.

+ Lòng ghép tập huấn các quy định của Pháp luật là: 20 tiết trong đó Luật khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định; Thông tư hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh; Quy chế chuyên môn; Thông tư số 07/2014/TT- BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; An toàn người bệnh. Các văn bản Pháp luật khác.

Thực hành thành thạo các dịch vụ kỹ thuật dành cho nữ hộ sinh theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT trong phạm vi hoạt động chuyên môn của Bệnh viện được Sở Y tế phê duyệt.

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hành đối với các chức danh chuyên môn y tế của Bệnh viện đa khoa Kim Động, đề nghị các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Ban lãnh đạo BVĐK;
- Các khoa, phòng ;
- Lưu VT, KH-NV- ĐD.

GIÁM ĐỐC 

Phạm Khả Song

